

Số:107/QĐ-BKHCN

*Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020: “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”, mã số: KC.09/16-20**

**BỘ TRƯỞNG**

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BKHCN ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BKHCN ngày 05/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 589/QĐ-BKHCN ngày 25/3/2016 về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”, mã số: KC.09/16-20;

Căn cứ các Quyết định số 3675/QĐ-BKHCN ngày 25/11/2016, Quyết định số 3676/QĐ-BKHCN ngày 25/11/2016, Quyết định số 3677/QĐ-BKHCN ngày 25/11/2016 về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN năm

2017 thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia, mã số KC.09/16-20;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020: “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”, mã số: KC.09/16-20;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp và Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và Tự nhiên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục 11 (mười một) nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020: “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”, mã số: KC.09/16-20, bắt đầu thực hiện từ năm 2017.

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Giao Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước phối hợp với Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng tuyển chọn và Tổ thẩm định kinh phí các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTH.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Phạm Công Tạc

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG  
ĐIỂM CẤP QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016 – 2020: “NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ QUẢN LÝ BIỂN,  
HẢI ĐẢO VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN”, MÃ SỐ KC.09/16-20**

**BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2017**

*(Kèm theo Quyết định số 107/QĐ-BKHCN ngày 19 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
8.	Nghiên cứu xác định tiềm năng và ứng dụng công nghệ nuôi biển mở ở vùng biển Nam Trung Bộ	<p>1. Đánh giá được tiềm năng và cơ sở khoa học (lý luận và thực tiễn) để phát triển công nghệ nuôi biển mở ở Việt Nam;</p> <p>2. Xây dựng được mô hình nuôi cá chim vây vàng (<i>Trachinotus blochii</i>) trong lồng ở vùng biển mở đạt hiệu quả kinh tế cao có sự tham gia của doanh nghiệp.</p>	<p>1. Báo cáo lý luận và thực tiễn nghề nuôi cá biển ở Việt Nam và trên thế giới, tiềm năng để phát triển công nghệ nuôi biển mở ở Việt Nam;</p> <p>2. Báo cáo kết quả nghiên cứu, lựa chọn vùng nuôi, đối tượng nuôi và điều kiện phù hợp để phát triển công nghệ nuôi biển mở ở vùng biển Nam Trung Bộ;</p> <p>3. Bộ tiêu chí đánh giá, xác định vùng nuôi và điều kiện phù hợp để phát triển công nghệ nuôi biển mở ở vùng biển Nam Trung Bộ;</p> <p>4. Mô hình thử nghiệm nuôi cá chim vây vàng (<i>Trachinotus blochii</i>) trong lồng ở vùng biển mở đạt hiệu quả kinh tế có sự tham gia của doanh nghiệp (quy mô tối thiểu: lồng dự kiến 3.600 m<sup>3</sup>, năng suất 90 tấn cá/vụ nuôi tương ứng 25kg/m<sup>3</sup>);</p> <p>5. Quy trình, sổ tay hướng dẫn công nghệ nuôi cá chim vây vàng (<i>Trachinotus blochii</i>) trong lồng ở vùng biển mở đạt năng suất cao;</p> <p>6. Báo cáo đề xuất định hướng và giải pháp phát triển công nghệ nuôi biển mở ở vùng biển Việt Nam;</p> <p>7. Các bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc gia và quốc tế có uy tín;</p> <p>8. Góp phần đào tạo Thạc sỹ, Tiến sỹ theo nội dung liên quan.</p>	Tuyển chọn